



webertai ST250

Keo (vữa) dán gạch gốc xi măng chuyên dùng cho gạch hút nước kích thước vừa và nhỏ



GIÁ TỐT



AN TOÀN SỨC KHỎE



NỘI THẤT

Đóng gói: 25 kg/bao

Màu sắc: Xám

HSD và bảo quản: Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.

Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.

ỨNG DỤNG

Loại gạch: Gạch men, sứ (độ hút nước > 0,5%) & đá tự nhiên (độ hút nước > 0,5%, khối lượng tối đa 45kg/m²)

Bề mặt: Sần khô và tường xi măng

Khu vực & khổ gạch:

KHU VỰC SỬ DỤNG	NỘI THẤT KHÔ RÁO	
Lát sàn	60 x 60 cm	
Ốp tường (*) (tối đa 2m)	30 x 60 cm gạch sứ	60 x 60 cm gạch men

(*) Trét thêm một lớp keo (vữa) dán gạch mỏng, phủ đều mặt sau viên gạch để đảm bảo cường độ bám dính tốt nhất.
⚠ Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật trước khi sử dụng. Nếu muốn sử dụng ngoài khu vực đề xuất trên, vui lòng liên hệ 1800 1218 để được tư vấn.

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG*

*Theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 12:2025/WEBER

Chỉ tiêu	Phương pháp thử nghiệm	Yêu cầu theo TCVN 7899 - phân loại C1	webertai ST250
Cường độ bám dính khi kéo sau 28 ngày	TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.2 hoặc EN 12004 phần 2, 8.3.3.2	≥ 0,5 N/mm ²	ĐẠT
Cường độ bám dính khi ngâm nước sau 28 ngày	TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.3 hoặc EN 12004 phần 2, 8.3.3.3	≥ 0,5 N/mm ²	ĐẠT

Kết quả được thực hiện tại phòng thí nghiệm theo điều kiện tiêu chuẩn. Các kết quả thực tế có thể khác tùy theo điều kiện cụ thể.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	webertai ST250
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	3 - 4 phút
Thời gian trộn và sử dụng (250 & RH65%)	≤ 2 giờ
Thời gian mở	-10 phút
Thời gian chỉnh sửa gạch	5 - 10 phút
Thời gian chờ trước khi chà ron	24 giờ

(*) Đây là định mức tham khảo, định mức thực tế còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như cao độ mặt nền, độ vênh của viên gạch và kỹ thuật thi công. Độ dày lớp keo thi công mỗi lớp tối thiểu là 3mm, tối đa là 10mm; có thể thi công nhiều lớp.

ĐỊNH MỨC THI CÔNG*

Kích thước bay răng cửa	Kích thước gạch	webertai ST250
U6	tối đa 30x30 cm	khoảng 5 - 6m ²
U10	lớn hơn 30x30 cm	khoảng 3 - 4m ²

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

1 Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt phải phẳng cứng, vệ sinh sạch, không đọng nước, không quá khô.

2 Cho nước vào xô trước, keo (vữa) từ từ vào sau.

KEO (VỮA) DÁN GẠCH	NƯỚC SẠCH
1 BAO 25KG	khối lượng 4kg keo (vữa) + 1L(kg) nước

hoặc theo thể tích 3 keo (vữa) + 1 nước tương đương khối lượng 4kg keo (vữa) + 1L(kg) nước. Trộn đều hỗn hợp bằng máy trộn cầm tay trong khoảng 3 phút đến khi hỗn hợp dẻo và đồng nhất.

3 Trét keo (vữa) bằng bay răng cửa, nghiêng bay khoảng 60° khi kéo

4 Trét lớp keo (vữa) mỏng phía sau gạch/đá có kích thước lớn hơn 30 x 30 cm

5 Dùng búa cao su gõ đều lên bề mặt gạch.

6 Dùng miếng xốp ẩm vệ sinh keo (vữa) thừa chờ 24 giờ cho keo (vữa) khô

7 Chà ron bằng bay cao su Weber. Có thể đi lại sau 24 giờ

LƯU Ý KHI DÁN GẠCH

- Không trộn keo (vữa) dán gạch với xi măng vì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của keo (vữa).
- Không được trét vữa thành từng mảng phía sau gạch. Cách trét này sẽ tạo một khoảng trống phía dưới gạch đồng thời là nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng bong / bộp gạch.
- Hỗn hợp keo (vữa) dán gạch nên được sử dụng hết trong thời gian quy định. Tránh sử dụng keo (vữa) trên bề mặt nền quá nóng và hạn chế ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.
- Thời gian chỉnh sửa gạch tùy theo tiêu chí kỹ thuật của từng loại keo.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Sản phẩm có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với keo (vữa) ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (như ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể, cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Sử dụng đồ bảo hộ, găng tay và kính mắt khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị mang tính chất tham khảo dựa trên kiến thức, kiểm tra và sử dụng sản phẩm trong điều kiện tiêu chuẩn, thi công và lưu trữ đúng cách. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện tại công trường, khách hàng cần tiến hành thử nghiệm thực tế nhằm đảm bảo sử dụng các sản phẩm Weber là an toàn, hiệu quả. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi Weber cũng như yêu cầu chúng tôi tư vấn về sự phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng mong muốn.